HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 10/02/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.94% với thanh khoản đạt 18.878,21 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/02/2025 VN-Index giảm 11.94 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán mở đầu tuần mới với tâm lý tiêu cực khi Mỹ công bố áp thuế 25% đối với các sản phẩm nhôm, thép nhập khẩu. Ngay từ đầu phiên, áp lực bán tăng mạnh khiến VN Index nhanh chóng mất mốc 1.270 điểm. Dù có một số nỗ lực hồi phục, lực cung áp đảo đã đẩy chỉ số xuống mức thấp nhất trong ngàysát mốc 1.260 điểm.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/02, VN Index giảm 11.94 điểm (-0.94%) xuống 1,263.26 điểm với 119 mã tăng, 56 mã đứng giá và 355 mã giảm điểm. HNX Index giảm 1.52 điểm (-0.66%) xuống 227.97 điểm với 89 mã tăng, 55 mã đứng giá và 91 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.61 điểm (-0.62%) xuống 96.63 điểm với 141 mã tăng 90 mã đứng giá và 157 mã giảm điểm.

Hôm nay nhóm cổ phiếu thép giảm sâu gây ảnh hưởng lên toàn thị trường. Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng chìm trong sắc đỏ, nhóm cổ phiếu ngân hàng , chứng khoán cũng có sự phân hóa.

Dòng Thép: NKG (-3.57%), HSG (-4.52%), HPG (-4.69%), SMC (-6.80%), TLH (-2.65%),...

Dòng Chứng khoán: VND (-1.56%), SHS (-1.47%), VIX (-1.39%), SSI (-0.40%), VCI (0.58%), HCM (0.52%)

Dòng Ngân hàng: STB (2.67%), TPB (1.21%), MBB (0.66%), CTG (-1.23%), VCB (-0.86%), VPB (-0.53%),...

Dòng Dầu khí: PSH (-5.41%), PVT (-2.45%), VIP (-1.69%), PVB (3.35%), OIL (1.57%), PVC (0.92%),...

Dòng BĐS: DXG (-3.93%), NHA (-3.74%), DPG (-3.67%), PDR (-3.34%), CEO (-3.01%), NVL (-2.33%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -442.33 tỷ đồng. Trong đó HPG là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 193.92 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MWG (108.20 tỷ), VCB (76.31 tỷ), CTG (49.71 tỷ), VHM (41.28 tỷ), VTP (38.32 tỷ), DGC (35.67 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là STB đạt 111.00 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: MSN (85.22 tỷ), OCB (58.55 tỷ), SSI (43.16 tỷ), VCI (29.27 tỷ), TCH (27.52 tỷ), BID (21.57 tỷ), VCG (20.19 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,263.26	227.97
% thay đổi	↓ -0.94%	↓ -0.66%
KLGD (CP)	794,937,560	62,220,483
GTGD (tỷ đồng)	18,878.21	964.98

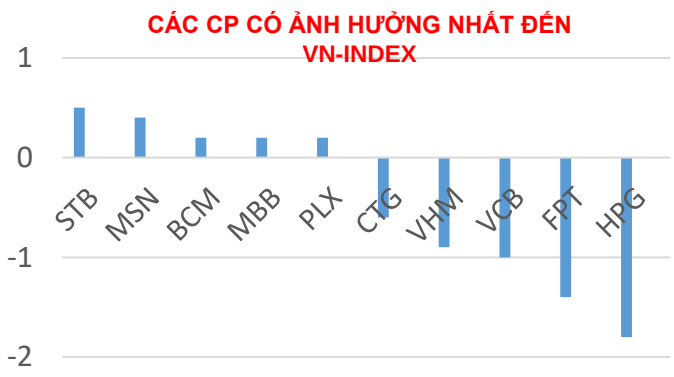

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
HPG	26.65	25.40	-4.69	61,096.500
TCB	25.75	25.75	0.00	22,152,900
STB	37.45	38.45	2.67	21,128,100
VIX	10.10	9.96	-1.39	20,728,200
MBB	22.75	22.90	0.66	19,336,200

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PGI	24.50	26.20	1.70	6.94
VSI	17.30	18.50	1.20	6.94
LBM	28.95	30.95	2.00	6.91
FIR	5.98	6.39	0.41	6.86
FCM	3.71	3.96	0.25	6.74

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VTP	161.90	150.60	-11.30	-6.98
SMC	6.18	5.76	-0.42	-6.80
TMS	47.10	44.05	-3.05	-6.48
GIL	17.85	16.70	-1.15	-6.44
RYG	12.70	11.90	-0.80	-6.30

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	13.60	13.40	-1.47	12,905,500
CEO	13.30	12.90	-3.01	4,876,600
MBS	27.60	27.70	0.36	2,961,500
PVS	33.70	33.40	-0.89	2,417,000
SVN	4.80	5.20	8.33	2,147,000

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
BKC	33.00	36.30	3.30	10.00
PJC	26.50	29.10	2.60	9.81
VC6	22.50	24.70	2.20	9.78
X20	12.30	13.50	1.20	9.76
MAC	19.50	21.40	1.90	9.74

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TFC	79.50	71.60	-7.90	-9.94
ARM	28.00	25.30	-2.70	-9.64
ECI	19.90	18.00	-1.90	-9.55
VE8	6.60	6.00	-0.60	-9.09
VNF	18.90	17.30	-1.60	-8.47

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 10/02/2025**,** mở cửa chìm trong sắc đỏ và VN-Index đã đảo chiều giảm sau 4 phiên tăng liên tiếp. Trong đó, nhóm cổ phiếu bluechip cùng nhóm trụ cột ngân hàng là những gánh nặng chính của thị trường. Tuy nhiên, sau thời điểm VN-Index giảm hơn 10 điểm, lực cầu tiếp tục hấp thụ mạnh, đã giúp thị trường bật hồi. Chỉ số VN-Index tiến gần về mốc tham chiếu khi nhóm VN30 trở nên cân bằng hơn và có lúc tăng nhẹ. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu khoáng sản sau tuần bùng nổ đầu tháng 2, tiếp tục ngược dòng thị trường chung và là nhóm tích cực nhất thị trường. Mặc dù dòng tiền tham gia sôi động, nhưng áp lực bán vẫn khá lớn khiến thị trường chung vẫn chìm trong sắc đỏ và nhóm cổ phiếu ngân hàng chưa thể bứt tốc.

Bước sang phiên chiều, áp lực bán có có sự gia tăng dưới sức ép của nhóm thép, BĐS, dù nhóm ngân hàng nâng đỡ nhưng vẫn không chống lại được áp lực bán đã khiến cho chỉ số giảm mạnh về sát ngưỡng 1.260 điểm, khi kết phiên mất gần 12 điểm.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 10/02/2025 sau 4 phiên tăng điểm thị trường xuất hiện phiên giảm mạnh với thanh khoản có sự gia tăng cho thấy áp lực bán đã xuất hiện ở ngưỡng kháng cự 1.27x điểm, chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA20, MA50, MA20 vẫn đang hướng lên cùng đó MACD vẫn thể hiện được sức mạnh cho thấy cũng chưa có gì xấu. Còn về cấu trúc thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up với biên hẹp dần. Về ngắn hạn thì có thể thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh và phân hóa. Còn việc thị trường muốn đi lên mạnh vẫn cần sự xác nhận và vượt qua ngưỡng cản 1.300 điểm. Hiện tại, mua mới có thể mở vị thế tầm 20% tổng NAV với những mã kênh trên có tích lũy chặt, có nền tảng cơ bản tốt và nên mua khi thị trường có sự điều chỉnh, hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng mạnh.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 10/02/2025 sau 4 phiên tăng điểm thị trường xuất hiện phiên giảm mạnh với thanh khoản có sự gia tăng cho thấy áp lực bán đã xuất hiện ở ngưỡng kháng cự 1.27x điểm, chỉ số vẫn nằm trên MA50 và MA20, MA50, MA20 vẫn đang hướng lên cùng đó MACD vẫn thể hiện được sức mạnh cho thấy cũng chưa có gì xấu. Còn về cấu trúc thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up với biên hẹp dần. Về ngắn hạn thì có thể thị trường sẽ tiếp tục điều chỉnh và phân hóa. Còn việc thị trường muốn đi lên mạnh vẫn cần sự xác nhận và vượt qua ngưỡng cản 1.300 điểm. Hiện tại, mua mới có thể mở vị thế tầm 20% tổng NAV với những mã kênh trên có tích lũy chặt, có nền tảng cơ bản tốt và nên mua khi thị trường có sự điều chỉnh, hạn chế mua đuổi khi thị trường tăng mạnh.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/02/2025	26/02/2025	9/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	2/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/2/2025	11/2/2025	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
VMT	Phát hành thêm	7/2/2025	10/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:95, giá 10,000 đồng/CP
MTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
BAB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/2/2025	5/2/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:693
APF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	5/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
VMK	Phát hành thêm	3/2/2025	4/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 777:623, giá 10,000 đồng/CP
SFI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/2/2025	4/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/2/2025	28/2/2025	4/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/2/2025	19/2/2025	27/5/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
MCH	Phát hành thêm	11/2/2025	12/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:451, giá 10,000 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco.
Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung
Phòng môi giới
Chuyên viên: Phạm Phú Trường
Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:
Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng
Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội
Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825